

Số: 36/2020/QĐST-HNGĐ

UH, ngày 10 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 44/2020/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2020, giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1979.

Nguyên quán: thôn GT, xã ĐC, huyện UH, thành phố Hà Nội.

Nơi ĐKKHKT: thôn AH, xã TL, huyện UH, thành phố Hà Nội.

*** Bị đơn:** Anh Lê Văn C, sinh năm 1967

Nguyên quán và nơi ĐKKHKT: thôn AH, xã TL, huyện UH, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị C và anh Lê Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị C và anh Lê Văn C thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị C và anh C có 02 con chung là Lê Thị Ngọc H - sinh ngày 27/9/1999 và Lê Bá Q- sinh ngày 27/11/2000. Hiện nay, cả hai con chung Lê Thị Ngọc H và Lê Bá Qđều đã khôn lớn, trưởng thành, khỏe mạnh và có công việc riêng, chị C và anh C đều không có yêu cầu gì nên không đặt ra giải quyết.

2.3. Về tài sản, công sức và công nợ chung: anh C và chị C đều không yêu cầu Tòa giải quyết.

2.4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án; Chấp nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị C nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn, đượctrừ vào 300.000 đồng dự phí đã nộp; chị C tự nguyện nộp sung quỹ Nhà nước số tiền 150.000 đồng dự phí đã nộp còn lại theo Biên lai số 0009541 ngày 25/02/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện UH.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện UH;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thiện